

HỒ SƠ MÔ TẢ DỰ ÁN

1. TÊN DỰ ÁN	Khu phức hợp sinh thái Tỉnh Húc, tại phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	
2. MÃ SỐ		
3. CƠ QUAN ĐỀ XUẤT DỰ ÁN	<p>3.1. Thông tin cơ quan đề xuất dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên cơ quan: UBND thành phố Tuyên Quang - Địa chỉ: Tổ 9, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang - Người đại diện: Ông Tô Hoàng Linh Điện thoại: 0912121112 - Fax: 0207382330. - Email: thanhpho@tuyenquang.gov.vn - Website: http://thanhpho.tuyenquang.gov.vn <p>3.2. Lĩnh vực hoạt động/chức năng nhiệm vụ:</p> <p>3.3. Liên hệ tìm hiểu dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người liên hệ: - Chức vụ: - Điện thoại: _____ - Email: _____ 	
4. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng khu phức hợp sinh thái hấp dẫn về cảnh quan thiên nhiên, mang nét đặc trưng riêng, có ý nghĩa về văn hóa. Khai thác triệt để các ưu thế về đất đai, vị trí, hệ thống hạ tầng kỹ thuật. - Đầu tư xây dựng khu phức hợp sinh thái nhằm nâng cao chất lượng về dịch vụ giải trí và nghỉ dưỡng của người dân địa phương, du khách trong nước và nước ngoài; góp phần phát triển kinh tế, tạo việc làm cho người lao động, tăng thu ngân sách địa phương. - Hình thành trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng hàng đầu gắn liền với cầu Tỉnh Húc một điểm nhấn về kiến trúc cảnh quan của địa phương. 	
5. TÌNH TRẠNG DỰ ÁN	Đang thu hút, mời gọi các nhà đầu tư tham gia	
6. HÌNH THỨC ĐẦU TƯ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đấu thầu dự án 2. Đấu giá quyền sử dụng đất 	
7. QUY MÔ ĐẦU TƯ	7.1. Vốn đầu tư dự kiến	- Vốn đầu tư dự kiến: 950 tỷ.
	7.2. Diện tích đất sử dụng	28,1 ha.
	7.3. Nhu cầu về điện	
	7.4. Nhu cầu về nước	
	7.5. Nhu cầu về lao động	500
8. CHI PHÍ ĐẦU TƯ	8.1. Chi phí trước đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu dự án: - Tư vấn, khảo sát...
	8.2. Chi phí đất đai	<ul style="list-style-type: none"> - Tiền thuê đất: - Các loại thuế, phí liên quan:

	8.3. Chi phí xây dựng	- Thiết kế: - Đền bù, giải phóng mặt bằng: - Thi công:
	8.4. Máy móc thiết bị	- Mua trong nước: - Nhập khẩu:
	8.5. Chi phí khác	- Vận chuyển, bảo hiểm: - Chi phí đào tạo lao động: -
	8.6. Vốn lưu động	
9. THỜI HẠN DỰ ÁN (Kế hoạch/ Tiến độ thực hiện)	9.1. Thời gian đầu tư xây dựng (năm)	2025-2030
	9.2. Thời gian dự kiến đi vào hoạt động	2030
10. MONG MUỐN TÌM KIẾM ĐỐI TÁC NƯỚC NGOÀI		
11. TỔNG QUAN VỀ ĐỊA PHƯƠNG (Thành phố Tuyên Quang)	11.1. Vị trí địa lý: Thành phố Tuyên Quang nằm ở phía nam tỉnh Tuyên Quang, cách Hà Nội khoảng 165 km theo quốc lộ 2 và 130 km theo đường Sơn Nam. Thành phố có vị trí địa lý: - Phía nam giáp huyện Sơn Dương - Các phía còn lại giáp huyện Yên Sơn.	
	11.2. Điều kiện tự nhiên, khí hậu: Khí hậu của thành phố Tuyên Quang mang đặc điểm khí hậu cận nhiệt đới ẩm, chịu ảnh hưởng của lục địa Bắc Á Trung Hoa, có 4 mùa rõ rệt, mùa đông phi nhiệt đới lạnh - khô hạn, mùa hè nóng ẩm-mưa nhiều, mùa xuân và mùa thu ngắn, mang ý nghĩa chuyển tiếp giữa 2 mùa chính là đông và hè. Lượng mưa trung bình hàng năm đạt 1.295-2.266 mm. Nhiệt độ trung bình 22°-23 °C. Độ ẩm bình quân năm là 85%.	
	11.3. Dân số: 136.000 người (dân số thường trú, quy đổi là 254.000 người).	
	11.4. Đơn vị hành chính: 15 đơn vị.	
	11.5. Tình hình giáo dục, phúc lợi y tế:	
12. TÌNH HÌNH KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG	- Tốc độ tăng trưởng (GDP): cấp huyện không tính chỉ tiêu này. - GDP bình quân đầu người: 4.100 USD. - Tốc độ tăng trưởng công nghiệp - xây dựng (%): - Tỷ trọng các ngành (%): - Một số chỉ tiêu khác:	
13. HẠ TẦNG GIAO THÔNG, KẾT NỐI LOGISTICS	13.1. Đường bộ: 13.2. Đường hàng không: Không. 13.3. Đường biển: Không. 13.4. Đường sắt: Không. 13.5. Đường sông: Có.	

<p>14. NGUỒN LAO ĐỘNG</p>	<p>14.1. Số lượng lao động: 14.2. Trình độ lao động: 14.3. Cơ sở đào tạo hiện có: 14.4. Chi phí lao động - Lương tối thiểu: - Lương bình quân (USD/tháng): + Quản lý: + Kỹ thuật viên, kỹ sư: + Nhân viên văn phòng: + Lao động có tay nghề: + Lao động không chuyên:</p>	
<p>15. THÔNG TIN VỀ ĐỊA ĐIỂM DỰ ÁN</p>	<p>15.1. Vị trí</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí trong tỉnh: - Vị trí trong vùng/khu vực: - Khoảng cách địa điểm dự án tới đường cao tốc: 5km, quốc lộ: 1km - Vị trí dự án: tổ 2, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang
	<p>15.2. Hiện trạng hạ tầng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Loại đất: Quy hoạch đất dịch vụ thương mại; hiện hữu là đất ở và CLN do các hộ dân sở hữu, đất nghĩa trang, tôn giao, mặt nước, giao thông,.... - Tình trạng giải phóng mặt bằng: chưa GPMB
	<p>15.3. Điện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình cung cấp điện: có - Giá điện:
	<p>15.4. Nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình cung cấp nước: có - Giá nước:
	<p>15.5. Hệ thống xử lý chất thải/nước thải</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện trạng: không - Chi phí xử lý:
	<p>15.6. Thông tin liên lạc</p>	<p>Các dịch vụ hiện có:</p>
		<p>Giá dịch vụ:</p>
	<p>15.7. Giao thông</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện giao thông chủ yếu: xe máy, phương tiện thủy - Loại hình vận chuyển: ô tô, phương tiện thủy - Chi phí đi lại/vận tải hàng hoá:
	<p>15.8. Nhân lực</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng cung ứng lao động: 2000 - Chi phí về lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Theo quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

16. CHÍNH SÁCH, ĐIỀU KIỆN ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI DỰ ÁN (Áp dụng theo quy định của Luật Đầu tư hiện hành)	<ul style="list-style-type: none"> - Về đất đai: - Thuế nhập khẩu: - Thuế thu nhập doanh nghiệp: - Các điều kiện/Ưu đãi khác: 	
17. CƠ CẤU SẢN PHẨM VÀ NGUYÊN LIỆU	17.1. Cơ cấu sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Chung loại: - Số lượng:
	17.2. Nguyên liệu	<ul style="list-style-type: none"> - Trong nước: - Nhập khẩu:
18. DỰ KIẾN LỢI NHUẬN VÀ THỜI GIAN THU HỒI VỐN	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị hiện tại thuần - Tỷ lệ sinh lãi - Tỷ lệ thu hồi vốn (IRR): - Thời gian thu hồi vốn - Thời gian hoàn trả vốn vay 	
19. PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng quan thị trường đối với sản phẩm/ dịch vụ - Nhu cầu/ Sự cần thiết đầu tư - Thị trường tiêu thụ sản phẩm/dịch vụ - Hiệu quả xã hội của dự án 	
20. THỦ TỤC ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI DỰ ÁN	20.1. Cơ quan cấp phép, loại giấy phép:	Tùy thuộc vào quy mô xây dựng của dự án (cấp 2: Sở Xây dựng, cấp 3 trở xuống là UBND thành phố Tuyên Quang).
	20.2. Hồ sơ dự án, số lượng bộ hồ sơ:	02
	20.3. Cơ quan tiếp nhận Hồ sơ:	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc cơ quan cấp phép dự án.
	20.4. Thời hạn xem xét Hồ sơ cấp phép	15 ngày từ khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ dự án